

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về các nguyên tắc y đức trong chăm sóc sức khỏe nhân dân ở Việt Nam hiện nay

Applying Ho Chi Minh's thought on the principles of medical ethics to healthcare for the people in Vietnam today

ThS. TRẦN TRUNG CHUNG

Đại học Y Dược TP. HCM; Email: trungchungtran@gmail.com

Ngày nhận bài: 23/5/2026

Ngày phản biện: 02/6/2026

Ngày duyệt đăng: 20/6/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về các nguyên tắc y đức và sự vận dụng vào chăm sóc sức khỏe Nhân dân ở Việt Nam hiện nay. Các nguyên tắc ấy được hệ thống hóa theo ba mối quan hệ: với mình, với người và với việc. Cách tiếp cận này cho thấy y đức không chỉ là phẩm chất cá nhân của người thầy thuốc, mà còn là nguyên tắc ứng xử với người bệnh, nhân dân, đồng nghiệp và là trách nhiệm chuyên môn trong hành nghề. Kết quả nghiên cứu khẳng định giá trị bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với xây dựng đội ngũ cán bộ y tế hiện nay.

Từ khóa: đạo đức nghề nghiệp; Hồ Chí Minh; nguyên tắc hành nghề; người thầy thuốc; y đức.

Abstract: This article analyzes Ho Chi Minh's thought on the principles of medical ethics and their application to healthcare for the people in Vietnam today. These principles are systematized according to three relationships: with oneself, with others, and with one's work. This approach demonstrates that medical ethics is not only a personal virtue of physicians but also a code of conduct governing their relationships with patients, the people, and colleagues, as well as a professional responsibility in medical practice. The findings confirm the enduring value of Ho Chi Minh's thought for developing the healthcare workforce in Vietnam today.

Keywords: professional ethics; Ho Chi Minh; principles of professional practice; physicians; medical ethics.

1. Đặt vấn đề

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nghề y liên quan trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng, phẩm giá và hạnh phúc của con người. Vì vậy, người thầy thuốc không chỉ cần giỏi chuyên môn, mà còn phải có lương tâm, trách nhiệm, lòng nhân ái và tinh thần phục vụ nhân dân. Những chỉ dẫn của Người về y đức, tiêu biểu là chuẩn mực “Lương y phải như từ mẫu”, không chỉ có ý nghĩa giáo huấn đạo đức, mà còn chứa đựng những nguyên tắc nền tảng định hướng hoạt động hành nghề y trong nền y tế cách mạng Việt Nam.

Hiện nay, hành nghề y ở Việt Nam chịu tác động mạnh mẽ của kinh tế thị trường, tự chủ bệnh viện, xã hội hóa y tế, chuyển đổi số, kỹ thuật y học hiện đại và hội nhập quốc tế. Những yếu tố đó tạo điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ, nhưng cũng làm phát sinh thách thức đạo đức như thương mại hóa quan hệ thầy thuốc

- người bệnh, xung đột lợi ích, lạm dụng kỹ thuật, bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ, vi phạm quyền riêng tư dữ liệu sức khỏe và suy giảm niềm tin xã hội. Do đó, nghiên cứu quan điểm Hồ Chí Minh về các nguyên tắc y đức và làm rõ sự vận dụng hiện nay có ý nghĩa thiết thực.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích - tổng hợp, lịch sử - logic, nghiên cứu văn bản và đối chiếu - so sánh nhằm khảo cứu những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về y đức, đồng thời làm rõ sự chuyển hóa các giá trị ấy vào quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ Y tế trong hoạt động khám, chữa bệnh.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức và các nguyên tắc y đức

Y đức là hệ thống chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đặc thù của người làm nghề y, định hướng nhận thức, thái độ và hành vi của người thầy thuốc trong chăm sóc, bảo vệ, điều trị và nâng cao sức khỏe con người. Khác với đạo đức nghề nghiệp nói chung, y đức gắn trực tiếp với sức khỏe, tính mạng, thân thể, tâm lý, danh dự, quyền riêng tư và niềm tin của người bệnh, do đó không thể tách rời trách nhiệm chuyên môn, sự thận trọng khoa học, tinh thần nhân văn và nghĩa vụ xã hội.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, y đức không phải là lời khuyên chung chung, mà là hệ chuẩn mực chi phối nhận thức, thái độ và hành vi nghề nghiệp của cán bộ y tế, gắn với bản chất nhân đạo của nghề y, mục tiêu phục vụ nhân dân và yêu cầu xây dựng nền y tế mới. Có thể khái quát các nguyên tắc ấy theo ba mối quan hệ: với mình là tự tu dưỡng, lương tâm nghề nghiệp và năng lực chuyên môn; với người là thương yêu người bệnh, phục vụ nhân dân, đoàn kết đồng nghiệp; với việc là tận tâm với nghề, tôn trọng khoa học và thực hiện trách nhiệm chuyên môn.

Một là, với mình: tự tu dưỡng đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và năng lực chuyên môn

Trong quan hệ với mình, người cán bộ y tế phải tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất và năng lực của người thầy thuốc. Theo Hồ Chí Minh, nghề y không chỉ là nghề chuyên môn, mà còn là nghĩa vụ xã hội đặc biệt. Người viết: “Y tá chẳng những là một nghề nghiệp, mà lại là một nghĩa vụ... là những chiến sĩ đánh giặc ốm, để bảo vệ sự kháng chiến của giống nòi” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6, tr.34). Điều đó cho thấy cán bộ y tế phải ý thức sâu sắc sứ mệnh bảo vệ sức khỏe nhân dân, không được xem chữa bệnh chỉ là phương tiện mưu sinh.

Lương tâm nghề nghiệp là hạt nhân của nguyên tắc tự tu dưỡng. Hồ Chí Minh căn dặn: “Người bệnh phó thác tính mệnh của họ nơi các cô, các chú. Chính phủ phó thác cho các cô, các chú việc chữa bệnh, tột cho đồng bào. Đó là một nhiệm vụ rất vẻ vang” (Hồ Chí Minh, 2011, t.9, tr.343). Khi người bệnh “phó thác tính mệnh” cho thầy thuốc, quan hệ y tế không còn là quan hệ dịch vụ thông thường, mà là quan hệ dựa trên niềm tin, trách nhiệm và đạo đức. Do đó, người thầy thuốc phải tự đặt mình dưới sự kiểm soát của lương tâm nghề nghiệp, trung thực trong chuyên môn, không

vụ lợi và không thờ ơ trước nỗi đau của người bệnh.

Tự tu dưỡng đạo đức phải gắn với nâng cao năng lực chuyên môn. Hồ Chí Minh không tách rời y đức với y thuật, bởi lòng thương yêu người bệnh nếu không đi liền với trình độ chuyên môn, sự thận trọng và tinh thần học tập thì khó trở thành y đức đầy đủ. Trong Thư gửi nam nữ học viên Trường Y tá Liên khu I, Người căn dặn: “Trong phong trào thi đua ái quốc, tôi mong các bạn xung phong học và hành, ngày càng tiến bộ” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5, tr.604). Đồng thời, cán bộ y tế phải khiêm tốn, trong sạch, chống chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của người bệnh và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

Hai là, với người: thương yêu người bệnh, phục vụ nhân dân và đoàn kết đồng nghiệp

Trong quan hệ với người, y đức biểu hiện trực tiếp ở thái độ đối với người bệnh, nhân dân và đồng nghiệp. Đối tượng phục vụ của nghề y là con người đang dễ bị tổn thương về thể chất, tinh thần và xã hội, vì vậy, người thầy thuốc không chỉ chữa bệnh bằng chuyên môn, mà còn phải nâng đỡ người bệnh bằng tình thương, sự cảm thông và thái độ tôn trọng.

Hồ Chí Minh nhiều lần căn dặn cán bộ y tế phải thương yêu người bệnh như ruột thịt. Trong Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc năm 1953, Người viết: “Sức khỏe của cán bộ và nhân dân được đảm bảo thì tinh thần càng hăng hái. Tinh thần và sức khỏe càng đầy đủ thì kháng chiến càng nhiều thắng lợi, kiến quốc càng mau thành công. Nhiệm vụ ấy có hai phần: phòng bệnh cũng cần thiết như trị bệnh, để làm tròn nhiệm vụ ấy cán bộ y tế cần phải: thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt. Cần tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.8, tr.154). Chỉ dẫn này đặt tình thương yêu người bệnh trong quan hệ với nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc và phục vụ nhân dân; do đó, y đức không chỉ là phẩm chất cá nhân, mà còn là trách nhiệm chính trị - xã hội của ngành y tế đối với dân tộc và nhân dân.

Đối với nhân dân, Hồ Chí Minh xác định phục vụ sức khỏe nhân dân là mục tiêu cao nhất của cán bộ y tế, không chỉ trong chữa bệnh cá nhân mà còn trong bảo vệ sức khỏe cộng đồng, phòng bệnh, phổ biến vệ sinh và chăm lo các đối tượng yếu thế. Đối với đồng nghiệp, Người căn dặn ngành y phải thật thà đoàn kết: “Trước hết là phải thật thà đoàn kết - đoàn kết là sức

mạnh của chúng ta. Đoàn kết thì vượt được mọi khó khăn, giành nhiều thành tích. Đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các Bộ trưởng, Thứ trưởng, bác sỹ, dược sỹ, cho đến các anh chị em giúp việc. Bởi vì công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.9, tr.343). Đoàn kết trong ngành y có ý nghĩa trực tiếp đối với chất lượng chăm sóc người bệnh, nhất là trong điều kiện khám chữa bệnh hiện đại.

Ba là, với việc: tận tâm với nghề, tôn trọng khoa học và thực hiện trách nhiệm chuyên môn

Trong quan hệ với việc, y đức thể hiện ở thái độ của người thầy thuốc đối với nghề nghiệp và nhiệm vụ chuyên môn. Theo Hồ Chí Minh, nghề y cao quý vì phục vụ con người, cứu chữa bệnh tật và bảo vệ sức khỏe nhân dân; do đó, cán bộ y tế phải yêu nghề, tận tâm với nghề, không ngại khó khăn, gian khổ và coi nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân là trách nhiệm danh dự của mình.

Trong Thư gửi Hội nghị quân y ngày 23/4/1948, Hồ Chí Minh viết: “Nhân viên quân y ai cũng cố gắng, nhưng bộ đội vẫn còn ốm nhiều, ... Hội nghị cần phải chú ý thiết thực về việc đó. Và anh em quân y, từ cấp trên đến cấp dưới, cần phải lấy việc đó làm trách nhiệm danh dự của mình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5, tr.488). Người không chỉ động viên tinh thần phục vụ, mà còn yêu cầu cán bộ y tế nhìn thẳng vào thực tiễn bệnh tật để xác định trách nhiệm nghề nghiệp. Vì vậy, tận tâm với nghề phải được thể hiện bằng hiệu quả cụ thể trong phòng bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Tôn trọng khoa học và tuân thủ chuyên môn là yêu cầu quan trọng của nguyên tắc “với việc”. Hành vi y khoa thiếu căn cứ, cầu thả, tùy tiện hoặc vi phạm quy trình đều có thể trở thành vi phạm đạo đức vì gây nguy hiểm cho người bệnh. Khi nói về phương hướng phát triển nền y học Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: “Y học phải dựa trên nguyên tắc khoa học, dân tộc, đại chúng. Ông cha ta ngày trước có nhiều kinh nghiệm quý báu về cách chữa bệnh bằng thuốc ta, thuốc bắc. Để mở rộng phạm vi y học, các cô, các chú cũng nên chú trọng nghiên cứu và phối hợp thuốc đông và thuốc tây” (Hồ Chí Minh, 2011, t.9, tr.344).

Đây vừa là phương châm phát triển nền y học, vừa là định hướng đạo đức nghề nghiệp: làm việc trên nền tảng khoa học, kế thừa giá trị y học dân tộc, phục vụ đại chúng và xây dựng nền y tế công bằng, nhân văn, hiệu quả.

3.2. Vận dụng các nguyên tắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức vào chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ở Việt Nam hiện nay

Một là, những vấn đề đặt ra đối với y đức hiện nay ở Việt Nam

Trong bối cảnh hiện nay, y đức ở Việt Nam chịu tác động đồng thời của nhiều nhân tố mới. Cơ chế thị trường tạo điều kiện huy động nguồn lực, mở rộng dịch vụ và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhưng cũng làm gia tăng nguy cơ thương mại hóa quan hệ thầy thuốc - người bệnh, lạm dụng xét nghiệm, kỹ thuật, thuốc men hoặc dịch vụ không cần thiết. Chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo mở ra khả năng quản lý hồ sơ sức khỏe, tư vấn từ xa, hỗ trợ chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh viện, song cũng đặt ra yêu cầu về bảo mật thông tin cá nhân, quyền riêng tư, minh bạch thuật toán, trách nhiệm giải trình và xác định trách nhiệm khi xảy ra sai sót.

Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân khẳng định: “Một số vụ việc vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và thực phẩm gây bức xúc trong dư luận xã hội” (BCHTW Đảng, 2025). Trong thực tiễn, một số biểu hiện như thờ ơ, thiếu tôn trọng người bệnh, gây phiền hà, nhận quà biếu, trục lợi bảo hiểm y tế, thiếu trung thực trong thanh toán chi phí khám chữa bệnh, vi phạm bí mật thông tin người bệnh hoặc phân biệt đối xử trong tiếp cận dịch vụ đã và đang làm suy giảm niềm tin xã hội. Vì vậy, y đức hiện nay cần được đặt trong quan hệ giữa đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, quản trị y tế, kiểm soát quyền lực chuyên môn và bảo đảm quyền được chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

Hai là, vận dụng các nguyên tắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức vào chăm sóc sức khỏe Nhân dân ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, nguyên tắc “với mình” đặt ra yêu cầu người cán bộ y tế phải tự giác tu dưỡng đạo đức, giữ gìn lương tâm nghề nghiệp và không ngừng nâng cao

năng lực chuyên môn. Điểm cốt lõi của nguyên tắc này là người thầy thuốc phải ý thức nghề y không chỉ là hoạt động chuyên môn hay phương tiện mưu sinh, mà là nghề liên quan trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng, phẩm giá và niềm tin của con người. Vì vậy, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay không chỉ là nhắc lại chuẩn mực “Lương y phải như từ mẫu”, mà còn phải chuyển hóa yêu cầu tự rèn luyện thành nghĩa vụ nghề nghiệp, chuẩn mực pháp lý và cơ chế đánh giá thường xuyên.

Tuy nhiên, mặc dù nguyên tắc “với mình” đã được thể chế hóa tương đối đầy đủ, thực tiễn vẫn còn khoảng cách giữa chuẩn mực pháp lý và hành vi nghề nghiệp. Dưới tác động của cơ chế thị trường, tự chủ bệnh viện, áp lực doanh thu, quá tải và cạnh tranh dịch vụ, vẫn còn biểu hiện thiếu tận tâm, ngại cập nhật, ứng xử thiếu chuẩn mực, lạm dụng chỉ định, nhận quà biếu hoặc đặt lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm lên trên lợi ích người bệnh. Những hiện tượng này không chỉ phản ánh hạn chế tu dưỡng cá nhân, mà còn cho thấy bất cập của môi trường hành nghề, quản trị bệnh viện, chế độ đãi ngộ và cơ chế kiểm soát trách nhiệm.

Thứ hai, vận dụng nguyên tắc “với người” trong quan hệ với người bệnh, nhân dân và đồng nghiệp

Nguyên tắc “với người” thể hiện trực tiếp nhất bản chất nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức. Người bệnh là chủ thể dễ bị tổn thương, vừa chịu đau đớn thể chất, vừa chịu áp lực tâm lý, kinh tế và xã hội. Vì vậy, quan hệ giữa thầy thuốc và người bệnh không thể bị giản đơn hóa thành quan hệ cung ứng - sử dụng dịch vụ, mà phải là quan hệ dựa trên niềm tin, sự phó thác, trách nhiệm và lòng nhân ái. Chuẩn mực “Lương y phải như từ mẫu” đòi hỏi người thầy thuốc tôn trọng nhân phẩm, bảo vệ quyền lợi, chia sẻ nỗi đau và đặt sự an toàn của người bệnh lên hàng đầu.

Trong hệ thống chính sách hiện nay, nguyên tắc “với người” được vận dụng thông qua quan điểm lấy người dân, người bệnh làm trung tâm của hoạt động y tế. Nghị quyết số 20-NQ/TW khẳng định mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe và được bảo đảm bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tiếp cận dịch vụ y tế. Nghị quyết số 72-NQ/TW tiếp tục nhấn mạnh sức khỏe nhân dân là ưu tiên hàng đầu, người dân là chủ thể trung tâm trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách y tế. Đây là sự tiếp nối

tư tưởng Hồ Chí Minh về phục vụ nhân dân và chăm lo sức khỏe cho mọi người.

Tuy nhiên, quá trình hiện thực hóa nguyên tắc “với người” vẫn còn hạn chế. Một số cơ sở y tế vẫn tồn tại tình trạng người bệnh chờ đợi lâu, thủ tục rườm rà, giao tiếp thiếu đầy đủ, giải thích chưa rõ ràng, thái độ phục vụ chưa đồng đều. Một số biểu hiện thờ ơ, thiếu kiên nhẫn, chưa tôn trọng quyền được biết và quyền tham gia quyết định của người bệnh vẫn làm suy giảm niềm tin xã hội. Mặt khác, quá tải, thiếu nhân lực, áp lực nghề nghiệp và nguy cơ bạo hành nhân viên y tế cũng tác động tiêu cực đến ứng xử nghề nghiệp. Vì vậy, không thể chỉ quy vấn đề y đức cho cá nhân thầy thuốc, mà cần đặt trong tổng thể môi trường bệnh viện, quản trị, nguồn lực và văn hóa giao tiếp y tế.

Ba là, vận dụng nguyên tắc “với việc” trong tuân thủ chuyên môn, bảo đảm an toàn người bệnh và phát triển nền y tế nhân văn, hiện đại

Nguyên tắc “với việc” trong tư tưởng Hồ Chí Minh nhấn mạnh thái độ tận tâm với nghề, tôn trọng khoa học, tuân thủ trách nhiệm chuyên môn và lấy hiệu quả chăm sóc sức khỏe nhân dân làm thước đo. Trong bối cảnh y học hiện đại phát triển nhanh, nguyên tắc này càng có ý nghĩa quan trọng. Y đức hiện nay không chỉ được đánh giá qua lòng nhân ái và thái độ phục vụ, mà còn qua việc tuân thủ quy trình chuyên môn, bảo đảm an toàn người bệnh, minh bạch trong chỉ định điều trị, trách nhiệm giải trình và sử dụng công nghệ một cách nhân văn.

Việc vận dụng nguyên tắc “với việc” còn thể hiện ở yêu cầu xây dựng nền y tế dựa trên khoa học, đồng thời giữ vững tính nhân văn và định hướng phục vụ đại chúng. Chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về nền y học “khoa học, dân tộc, đại chúng” vẫn có giá trị định hướng. “Khoa học” đòi hỏi hoạt động y tế phải dựa trên bằng chứng, quy trình chuẩn, kiểm soát chất lượng và cập nhật tri thức. “Dân tộc” yêu cầu kế thừa có chọn lọc giá trị y học cổ truyền, phù hợp với đặc điểm văn hóa, thể chất và mô hình bệnh tật của người Việt Nam. “Đại chúng” nhấn mạnh mục tiêu phục vụ số đông nhân dân, không để tiến bộ y học trở thành đặc quyền của một bộ phận nhỏ.

Tuy nhiên, nguyên tắc “với việc” đang đối mặt với nhiều thách thức mới. Cơ chế thị trường và tự chủ tài

chính có thể tạo động lực nâng cao chất lượng dịch vụ, nhưng cũng làm phát sinh nguy cơ lạm dụng kỹ thuật, chỉ định xét nghiệm, thuốc men hoặc dịch vụ không cần thiết. Nếu thiếu cơ chế kiểm soát độc lập và minh bạch, quyết định chuyên môn có thể bị chi phối bởi lợi ích kinh tế. Vì vậy, y đức không chỉ đòi hỏi cá nhân thầy thuốc trong sạch, mà còn đòi hỏi thiết chế y tế được tổ chức để hạn chế xung đột lợi ích, kiểm soát quyền lực chuyên môn và bảo vệ người bệnh.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, nguyên tắc “vời việc” cần được mở rộng sang trách nhiệm đạo đức đối với dữ liệu và công nghệ. Hồ sơ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo có thể nâng cao chất lượng chăm sóc, nhưng cũng đặt ra vấn đề về bảo mật thông tin cá nhân, quyền riêng tư, minh bạch thuật toán, trách nhiệm khi xảy ra sai sót và nguy cơ bất bình đẳng số. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh này đòi hỏi khẳng định công nghệ chỉ có ý nghĩa đạo đức khi phục vụ con người, bảo vệ người bệnh và làm cho dịch vụ y tế công bằng, thuận tiện, an toàn hơn. Công nghệ không thể thay thế lòng nhân ái, sự thận trọng và trách nhiệm cuối cùng của người thầy thuốc.

Từ ba phương diện trên có thể thấy, các nguyên tắc y đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã và đang được vận dụng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân ở Việt Nam thông qua hệ thống quan điểm, chính sách, pháp luật và quy định nghề nghiệp. Tuy nhiên, thực tiễn vẫn còn khoảng cách giữa chuẩn mực được ban hành và hành vi nghề nghiệp hằng ngày, giữa mục tiêu lấy người bệnh làm trung tâm và điều kiện vận hành của nhiều cơ sở y tế, giữa yêu cầu nhân văn của nghề y và sức ép của thị trường, công nghệ, quá tải, thiếu nguồn lực. Vì vậy, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức phải gắn giáo dục đạo đức cá nhân với xây dựng môi trường hành nghề liêm chính, chuyên nghiệp, minh bạch, nhân văn.

4. Kết luận

Quan điểm Hồ Chí Minh về các nguyên tắc y đức là một bộ phận quan trọng trong tư tưởng của Người về y tế, thể hiện bản chất nhân văn, cách mạng và khoa học của nền y tế mới. Từ những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh đối với đội ngũ cán bộ y tế, có thể thấy y đức không chỉ là phẩm chất đạo đức cá nhân của người thầy thuốc, mà là hệ nguyên tắc định hướng

hoạt động hành nghề y. Hệ nguyên tắc ấy có thể được khái quát theo ba mối quan hệ: với mình là tự tu dưỡng đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và năng lực chuyên môn; với người là thương yêu người bệnh, phục vụ nhân dân, đoàn kết đồng nghiệp; với việc là tận tâm với nghề, tôn trọng khoa học và thực hiện trách nhiệm chuyên môn.

Trong điều kiện hiện nay, các nguyên tắc y đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn giữ giá trị định hướng đối với hoạt động hành nghề y ở Việt Nam. Sự vận dụng các nguyên tắc đó được thể hiện trong quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có chuyên môn và y đức; trong pháp luật của Nhà nước về quyền của người bệnh, nghĩa vụ của người hành nghề; cũng như trong các quy định của Bộ Y tế về y đức, quy tắc ứng xử và văn hóa nghề nghiệp. Vận dụng đúng đắn những nguyên tắc đó sẽ góp phần hình thành người thầy thuốc vừa “sâu y lý, giỏi y thuật, giàu y đức”, vừa có trách nhiệm xã hội, tinh thần nhân văn và năng lực thích ứng với nền y tế hiện đại; qua đó củng cố niềm tin của nhân dân và hướng tới nền y tế Việt Nam công bằng, chất lượng, hiệu quả, nhân văn, phát triển bền vững./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập (tập 5, 6, 7, 8, 9, 15). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 (Số 15/2023/QH15, 2023). Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
3. Nghị quyết số 20-NQ/TW năm 2017 BCHTW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới
4. Nghị quyết số 72-NQ/TW năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân
5. Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân
6. Quyết định số 2088/BYT-QĐ năm 1996 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định về y đức.
7. Quyết định số 2151-QĐ-BYT năm 2015 về việc phê duyệt phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.
8. Thông tư số 07/2014/TT-BYT năm 2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.